

Số: /KH-SNNMT

Phú Thọ, ngày tháng 5 năm 2025

**KẾ HOẠCH**  
**Sản xuất vụ Mùa, vụ Đông năm 2025**

**I. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT VỤ MÙA, VỤ ĐÔNG 2025:**

**1. Một số chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu**

**1.1. Vụ Mùa:**

- Cây lúa: Diện tích gieo cấy 22.525 ha; trong đó, diện tích lúa lai 7.595 ha, lúa chất lượng cao 13.410 ha; năng suất ước 54,3 tạ/ha; sản lượng 122,24 nghìn tấn.

- Cây ngô: Diện tích gieo trồng 4.386 ha, năng suất 49,6 tạ/ha, sản lượng 21,75 nghìn tấn.

- Rau các loại: Diện tích gieo trồng 4.590 ha, năng suất 162,3 tạ/ha, sản lượng 74,5 nghìn tấn.

**1.2. Vụ Đông:**

- Cây ngô: Diện tích gieo trồng 6.500 ha, năng suất 49,3 tạ/ha, sản lượng 32 nghìn tấn.

- Rau các loại: Diện tích gieo trồng 5.780 ha, năng suất 166,3 tạ/ha, sản lượng 96,1 nghìn tấn.

*(Chi tiết có biểu số1, biểu số2 kèm theo)*

**2. Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa:**

- Kế hoạch chuyển đổi vụ mùa: 534,33 ha, trong đó: Chuyển sang trồng cây hàng năm (Ngô, rau các loại,..) là 91,56 ha; Chuyển sang trồng cây lâu năm (bưởi, chuối,...) là 15,014 ha; Chuyển sang trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản (cá trôi, mè, trắm, rô phi đơn tính...) là 427,7 ha.

**3. Các giải pháp chủ yếu:**

**3.1. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành sản xuất:**

- Trên cơ sở chủ trương, định hướng của tỉnh, các địa phương cần bám sát tình hình sản xuất để có biện pháp hướng dẫn, chỉ đạo kịp thời, quyết liệt phù hợp với thực tế **cây hết diện tích theo kế hoạch, tránh tình trạng bỏ ruộng, bỏ vụ**; khuyến khích tích tụ, tập trung đất đai gắn với xây dựng cánh đồng một giống để áp dụng đồng bộ các tiến bộ kỹ thuật, đưa cơ giới hóa vào sản xuất.

- Tổ chức thiết lập, xây dựng vùng trồng và cấp mã số vùng trồng nội tiêu, xuất khẩu, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp liên kết sản xuất, thu mua, vận chuyển và tiêu thụ nông sản của địa phương.

- Chỉ đạo thực hiện tốt cơ cấu trà, cơ cấu giống; theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết để có biện pháp xử lý, chỉ đạo cho phù hợp, giảm thiểu tối đa thiệt hại cho sản xuất.

- Đẩy mạnh chỉ đạo chuyển đổi đất lúa kém hiệu quả sang sản xuất rau màu tập trung, hạn chế bỏ ruộng, tích tụ đất đai sản xuất hàng hóa quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất.

### **3.2. Công tác thông tin tuyên truyền:**

Đẩy mạnh thông tin tuyên truyền trên Đài phát thanh, truyền hình tỉnh, Báo Phú Thọ, Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử ngành Nông nghiệp và Môi trường, hệ thống truyền thanh cơ sở và các hội nghị chuyên giao khoa học kỹ thuật, cấp mã số vùng trồng, liên kết tiêu thụ sản phẩm. Tăng cường tuyên truyền trên nền tảng mạng xã hội: Zalo, facebook, Youtube... đảm bảo có sự quản lý, kiểm soát tốt nội dung đăng tải. Các địa phương tham gia hội chợ Nông nghiệp quảng bá sản phẩm OCOP và Nông sản tỉnh Phú Thọ trong khu vực và Trung ương tổ chức.

Tập trung thông tin, phản ánh về diễn biến tình hình thời tiết; phổ biến các chủ trương, chính sách của tỉnh, những biện pháp kỹ thuật thâm canh, các loại giống cây trồng mới, thông tin về thị trường, giá cả, an toàn thực phẩm. Quảng bá, giới thiệu các sản phẩm nông sản tiêu biểu, thế mạnh của tỉnh. Tuyên truyền vận động mạnh mẽ ưu tiên tiêu thụ các sản phẩm OCOP và các sản phẩm đã được chứng nhận an toàn thực phẩm trong tỉnh.

### **3.3. Về kỹ thuật:**

#### **\* Đối với cây lúa:**

- Thực hiện tốt Hướng dẫn bố trí cơ cấu giống và thời vụ một số cây trồng vụ Mùa, vụ Đông năm 2025 của tỉnh:

+ Trà mùa sớm: Bố trí trên chân đất vằn cao, vằn, tỷ lệ diện tích 40%. Sử dụng các giống lúa lai: Thụy hương 308, CT16, Thái Xuyên 111, Lai Thom 6, MHC2, WN305. Lúa thuần: VNR20, Thiên ưu 8, BC 15, HT1, TBR225, J01, TBR97, QR15, KDĐB, Nếp 87, Nếp 97; thời gian gieo mạ từ ngày 10 - 15/6, tuổi mạ 10 - 12 ngày (SRI 7 - 10 ngày); thời vụ gieo thẳng từ ngày 15 - 20/6. Dự kiến thu hoạch từ ngày 20 - 30/9.

+ Trà mùa trung: Bố trí trên chân đất vằn, vằn thấp. Sử dụng các giống lúa lai: Thụy Hương 308, CT16, Thái Xuyên 111, Lai Thom 6, MHC2, WN305. Lúa thuần: VNR20, Thiên ưu 8, BC15, HT1, TBR225, J01, TBR97, KDĐB, J02, Nếp 87, Nếp 97, thời gian gieo mạ từ ngày 15 - 25/6, tuổi mạ 10 - 12 ngày (SRI 7 - 10 ngày); thời vụ gieo thẳng từ ngày 20 - 25/6, tuổi mạ 10 - 12 ngày (SRI 7 - 10 ngày). Dự kiến thu hoạch từ ngày 01-15/10.

- Về cơ cấu giống: Mở rộng diện tích gieo cấy lúa chất lượng cao khoảng trên 13 nghìn ha, chiếm trên 59,5% diện tích; lúa lai khoảng 7,5 nghìn ha, chiếm 33,7% diện tích (đối với chân ruộng dộc, đất chua khuyến cáo nông dân tập trung ưu tiên sử dụng giống lúa lai để gieo cấy).

- Hướng dẫn, vận động nông dân sử dụng chế phẩm vi sinh để xử lý gốc rạ, tăng cường bón lót vôi, làm đất kỹ nhằm hạn chế tình trạng lúa bị bệnh sinh lý, ngộ độc sau gieo cấy; hướng dẫn nông dân ***gieo mạ thưa để có cây mạ khỏe***.

- Mở rộng diện tích thâm canh lúa cải tiến (SRI) toàn phần, làm mạ khay,...trên chân đất chủ động tưới tiêu. Đẩy mạnh đầu tư thâm canh, tăng cường bón phân chuồng, bón phân thúc sớm, bón đủ lượng và cân đối NPK, tăng cường sử dụng các loại phân bón lá; phòng trừ dịch hại và quản lý sức khỏe cây trồng theo IPHM.

\* *Đối với cây bưởi*: Tiếp tục hướng dẫn chăm sóc, phòng trừ sâu, bệnh, nâng cao mẫu mã chất lượng quả, chú trọng bón phân hữu cơ, sử dụng thuốc BVTV sinh học; thực hiện cấp mã số vùng trồng đáp ứng yêu cầu xuất khẩu, chủ động liên kết với các doanh nghiệp mở rộng thị trường tiêu thụ bưởi. Nhân rộng các mô hình đạt hiệu quả như: Thâm canh bưởi hữu cơ, ICM gắn với dịch vụ BVTV,...

\* *Đối với cây chè*: Đối với diện tích chè kinh doanh, hướng dẫn đầu tư thâm canh, ứng dụng đồng bộ các tiến bộ kỹ thuật ứng phó với biến đổi khí hậu nhất là ứng phó với nắng nóng; chú trọng trồng bổ sung cây che bóng, mở rộng diện tích sản xuất chè an toàn (VietGAP, RA, hữu cơ,...). Khuyến khích các doanh nghiệp, HTX, THT chế biến sản phẩm đưa ra thị trường đảm bảo chất lượng, ATTP, có bao bì nhãn mác truy xuất nguồn gốc, giới thiệu, quảng bá thương hiệu chè Phú Thọ.

\* *Cây chuối*: Tiếp tục khắc phục, chăm sóc phục hồi những diện tích trồng chuối bị ảnh hưởng của mưa đông để cho thu hoạch vào cuối năm đến đầu năm sau; tăng cường bón phân hữu cơ, hữu cơ vi sinh, sử dụng chế phẩm sinh học phòng trừ bệnh héo rũ.

\* *Cây sắn*: Tiếp tục hướng dẫn chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh cho cây sắn, dự kiến năng suất đạt 156,4 tạ/ha, sản lượng ước đạt 79,6 nghìn tấn.

### **3.4. Công tác dịch vụ:**

- Các huyện, thành, thị chủ động liên hệ, ký hợp đồng với các Công ty sản xuất, kinh doanh giống cây trồng để đảm bảo cung ứng đủ số lượng, chất lượng, chủng loại giống và kịp thời vụ.

- Đẩy mạnh ký kết hợp đồng với các doanh nghiệp, HTX liên kết tiêu thụ sản phẩm, đặc biệt với nông sản có diện tích trồng trọt lớn, tập trung như: Chuối, chè, bưởi, ngô sinh khối, rau, củ các loại.

- Đẩy mạnh ký hợp đồng mua phân bón chậm trả với Công ty CP Supe phốt phát và Hóa chất Lâm Thao, các đơn vị kinh doanh thuốc BVTV để tạo điều kiện cho nông dân đầu tư thâm canh, tăng năng suất cây trồng.

- Đẩy mạnh ký kết hợp đồng với các doanh nghiệp, HTX, THT dịch vụ BVTV có sử dụng công nghệ máy bay không người lái, để đảm bảo phòng trừ sâu, bệnh tập trung hiệu quả.

- Làm tốt công tác điều tra, dự tính, dự báo, chỉ đạo phòng trừ sâu bệnh kịp thời. Chủ động xây dựng kế hoạch tưới, tiêu; các phương án phòng chống, khắc phục hạn, ngập úng, lũ lụt có thể xảy ra.

### **3.5. Công tác quản lý nhà nước:**

- Giao chỉ tiêu kế hoạch sản xuất cụ thể đến các xã; giao trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, tổ chức, đoàn thể ở cơ sở trong công tác chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc triển khai thực hiện.

- Chỉ đạo, tổ chức sản xuất, hướng dẫn các chủ thể hoàn thiện hồ sơ thủ tục gửi cấp huyện thẩm định đề hưởng chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 22/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về giống cây trồng, thuốc BVTV, phân bón. Tổ chức các đợt kiểm tra, thanh tra định kỳ và đột xuất, nhất là cao điểm cung ứng giống, phân bón đầu vụ từ nay đến đầu tháng 6/2025.

### **3.6. Hỗ trợ xúc tiến thương mại, tiêu thụ nông sản:**

- Hỗ trợ các hoạt động xúc tiến thương mại, tạo điều kiện cho các cơ sở, vùng sản xuất tham gia các hội chợ, triển lãm, hội nghị giao thương kết nối cung cầu trong và ngoài nước,... để quảng bá nông sản tìm kiếm kênh phân phối, ký hợp đồng liên kết sản xuất - tiêu thụ.

- Tìm kiếm mở rộng thị trường xuất khẩu đối với sản phẩm thế mạnh của tỉnh (chè, bưởi, chuối), trong đó chú trọng đến các thị trường tiềm năng Nga, Nhật Bản, Hàn Quốc, EU, Hoa Kỳ.

- Tiếp tục phát triển, tiêu chuẩn hóa và nâng cấp thêm các sản phẩm OCOP đạt hạng 3 sao trở lên.

- Đẩy mạnh hoạt động mua, bán, lưu thông nông sản; đa dạng các hình thức tiêu thụ, liên kết với các cửa hàng, hệ thống siêu thị, chuỗi nhà hàng; khuyến khích ưu tiên tiêu thụ nông sản được chứng nhận an toàn thực phẩm, OCOP trong tỉnh.

## **II. ĐỀ NGHỊ:**

**1. Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh:** Tiếp tục quan tâm chỉ đạo, ban hành các văn bản chỉ đạo sản xuất để huy động cả hệ thống chính trị trong toàn tỉnh chủ động, tích cực hơn nữa trong công tác chỉ đạo, dịch vụ cho sản xuất.

### **2. UBND các huyện, thành, thị:**

- Tiếp tục tập trung cao độ chỉ đạo bảo vệ và thu hoạch lúa, các cây trồng màu vụ Xuân để đạt năng suất và sản lượng cao nhất.

- Căn cứ tình hình cụ thể của địa phương xây dựng kế hoạch và giải pháp tổ chức sản xuất vụ Mùa, vụ Đông năm 2025 theo kế hoạch của tỉnh. Chỉ đạo thực hiện đúng khung lịch, chuẩn bị đủ giống, phân bón phục vụ sản xuất; có phương án chuẩn bị giống dự phòng đáp ứng kịp thời cho sản xuất trong trường hợp cần thiết.

- Thường xuyên rà soát tiến độ thực hiện các nhiệm vụ để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và thực hiện đồng bộ các giải pháp đảm bảo hoàn thành các kế hoạch UBND tỉnh đã ban hành, nhất là: Kế hoạch phát triển cây bưởi, kế hoạch phát triển cây chè, kế hoạch triển khai thực hiện chính sách, kế hoạch sản xuất vụ Mùa, vụ Đông, Kế hoạch cấp mã số vùng trồng.

**3. Các Sở, ngành, đoàn thể:** Chủ động phối hợp với ngành Nông nghiệp và Môi trường, các địa phương trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện, động viên hội viên, đoàn viên hăng hái tham gia đẩy mạnh sản xuất.

Trên đây là Kế hoạch sản xuất vụ Mùa, vụ Đông năm 2025, Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị UBND các huyện, thành, thị quan tâm chỉ đạo, xây dựng kế hoạch cụ thể của địa phương để triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- VP UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tài chính;
- Hội Nông dân tỉnh;
- UBND các huyện, thành, thị;
- GD, các PGĐ Sở;
- Phòng KHTH;
- Các đơn vị: TT&BVTV, TL và KTTV, TS và QLCLNLTS, TTKN;
- Công ty TNHH NN MTV Khai thác CTTL Phú Thọ;
- Lưu: VP.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Trần Quốc Bình**